

CHỦ ĐỀ 6: ĐỘNG VẬT

Thời gian thực hiện 3 tuần, từ 29/12 - 17/1/2026

Giáo viên thực hiện: Lê Thị My + Lê Thị Hạnh

I. MỤC TIÊU - NỘI DUNG - HOẠT ĐỘNG CHỦ ĐỀ

TT	Mục tiêu chủ đề	Nội dung chủ đề	Mạng hoạt động chủ đề	Phạm vi thực hiện	Địa điểm tổ chức	ĐỘNG VẬT			Ghi chú
						N1: Con vật sống dưới nước	N2: Con vật nuôi trong gia đình	N3: Con vật sống trong rừng	
						1T	1T	1T	
1	I. LĨNH VỰC GIÁO DỤC PHÁT TRIỂN THỂ CHẤT			#	#	#	#	#	
	A. Phát triển vận động			#	#	#	#	#	
	1. Thực hiện các động tác phát triển các nhóm cơ và hô hấp			#	#	#	#	#	
2	Thực hiện đúng, đủ, nhịp nhàng các động tác trong bài tập thể dục theo hiệu lệnh (Nhóm quyền được phát triển)	Tập kết hợp 5 động tác cơ bản trong bài tập thể dục	Bài 6: - HH: Gà gáy - Tay: Hai tay dang ngang lên cao - Bụng: Đứng quay thân sang bên 90 ° - Chân: Đứng đưa 1 chân ra phía trước - Bật: Bật nhảy tại chỗ (Điều 16. Quyền được giáo dục, học tập) N1: Bắt vịt N2: Sói và dê	Cả lớp	Lớp học+Sân chơi	TDS	TDS	TDS	

TT	Mục tiêu chủ đề	Nội dung chủ đề	Mạng hoạt động chủ đề	Phạm vi thực hiện	Địa điểm tổ chức	ĐỘNG VẬT			Ghi chú
						N1: Con vật sống dưới nước	N2: Con vật nuôi trong gia đình	N3: Con vật sống trong rừng	
						1T	1T	1T	
						29/12-3/1/26	5/1-10/1/26	12/1-17/1/26	
			N3: Người lấy mật và đàn ong						
	2. Thể hiện kỹ năng vận động cơ bản và các tố chất trong vận động			#	#	#	#	#	
	* Vận động: chạy			#	#	#	#	#	
13	Bền bỉ, dẻo dai, duy trì được vận động chạy chậm 80-100m	Chạy chậm 60-80m	Chạy chậm 80-100m	Cả lớp	Sân chơi		HĐC		
	* Vận động: bò, trườn, trèo				#	#	#	#	
20	Rèn luyện sự phối hợp khéo léo vận động cơ thể và khả năng vận động dẻo dai	Trườn theo hướng thẳng	Trườn theo hướng thẳng (Trườn lên phía trước, thẳng hướng đích, liên tục 2m)	Cả lớp	Sân chơi	HĐNT			
	* Vận động: tung, ném, bắt			#	#	#	#	#	
23	Rèn luyện nhóm cơ bắp của tay, sự phối hợp khéo léo trong vận động (Nhóm quyền được phát triển)	Tung bắt bóng với người đối diện	VĐCB: Tung bắt bóng với người đối diện khoảng cách 3m TCVĐ: Cáo ơi ngủ à? (Điều 16. Quyền được giáo dục, học tập) TCVĐ: Cáo ơi ngủ à	Cả lớp	Lớp học			HĐH	

TT	Mục tiêu chủ đề	Nội dung chủ đề	Mạng hoạt động chủ đề	Phạm vi thực hiện	Địa điểm tổ chức	ĐỘNG VẬT			Ghi chú
						N1: Con vật sống dưới nước	N2: Con vật nuôi trong gia đình	N3: Con vật sống trong rừng	
						1T	1T	1T	
						29/12-3/1/26	5/1-10/1/26	12/1-17/1/26	
* Trò chơi vận động và dân gian				#	#				
37	Thích chơi các trò chơi vận động, trò chơi dân gian <i>(Nhóm quyền được phát triển)</i>	Chơi trò chơi vận động và trò chơi dân gian	Cáo ơi ngủ à, Bịt mắt đánh trống, Người lấy mật và đàn ong; Bắt vịt, Sói và dê, Đập chuột. <i>(Điều 17. Quyền vui chơi)</i>	Cả lớp	Lớp học+Sân chơi	HĐKH	HĐKH	HĐKH	
3. Các cử động của bàn tay, ngón tay, phối hợp tay - mắt và sử dụng một số đồ dùng dụng cụ				#	#	#	#	#	
39	Biết gấp giấy tạo hình đơn giản theo hướng dẫn	Gấp giấy	Gấp mặt con vật: con chó/ con mèo	Cả lớp	Lớp học		HĐC		
40	Biết lắp ghép hình <i>(Điều 17 - Quyền được vui chơi)</i>	Xây dựng, lắp ráp với 10-12 khối	Xếp nhà cho con vật	Cả lớp	Lớp học	HĐC			
43	Biết tự cài - cởi cúc, xâu - Luồn - buộc dây	Cài - cởi cúc, xâu - buộc dây	Cài, cuộn dây len cho con cá	Cả lớp	Lớp học	HĐH			
B. Giáo dục dinh dưỡng và sức khỏe				#	#	#	#	#	
46	1. Nhận biết một số món ăn, thực phẩm thông thường và ích lợi của chúng đối với sức khỏe			#	#	#	#	#	

TT	Mục tiêu chủ đề	Nội dung chủ đề	Mạng hoạt động chủ đề	Phạm vi thực hiện	Địa điểm tổ chức	ĐỘNG VẬT			Ghi chú
						N1: Con vật sống dưới nước	N2: Con vật nuôi trong gia đình	N3: Con vật sống trong rừng	
						1T	1T	1T	
						29/12-3/1/26	5/1-10/1/26	12/1-17/1/26	
49	Biết ăn đồ cao lớn, khỏe mạnh, thông minh và biết ăn nhiều loại thức ăn khác nhau để có đủ chất dinh dưỡng. <i>(Nhóm quyền được sống)</i>	Nhận biết các bữa ăn trong ngày và ích lợi của ăn uống đủ lượng và đủ chất	Trò chuyện, xem tranh ảnh về một số thực phẩm giàu chất béo Trò chơi phân loại theo nhóm thực phẩm giàu chất béo <i>(Điều 14. Quyền được chăm sóc sức khỏe)</i>	Cả lớp	Lớp học	VS-AN	VS-AN	VS-AN	
2. Tập làm một số việc tự phục vụ trong sinh hoạt				#	#	#	#	#	
53	Có kỹ năng lau mặt đúng thao tác. Biết tự lau mặt khi được nhắc nhở. <i>(Nhóm quyền sống còn)</i>	Tập luyện thao tác lau mặt.	Tự lau mặt khi mặt bẩn	Cả lớp	Lớp học	VS-AN	VS-AN	VS-AN	
3. Hành vi và thói quen tốt trong sinh hoạt, giữ gìn sức khỏe				#	#	#	#	#	
58	Có một số hành vi tốt trong ăn uống <i>(Nhóm quyền sống còn)</i>	Chấp nhận ăn rau và ăn nhiều loại thức ăn khác nhau...	Trò chuyện về tác dụng của việc ăn uống đủ chất, ăn hết suất, không kén chọn thức ăn <i>(Điều 15. Quyền được chăm sóc, nuôi dưỡng)</i>	Cả lớp	Lớp học	VS-AN	VS-AN	VS-AN	
4. Biết một số nguy cơ không an toàn và phòng tránh					#	#	#	#	

TT	Mục tiêu chủ đề	Nội dung chủ đề	Mạng hoạt động chủ đề	Phạm vi thực hiện	Địa điểm tổ chức	ĐỘNG VẬT			Ghi chú
						N1: Con vật sống dưới nước	N2: Con vật nuôi trong gia đình	N3: Con vật sống trong rừng	
						1T	1T	1T	
						29/12-3/1/26	5/1-10/1/26	12/1-17/1/26	
63	Biết một số hành động nguy hiểm và phòng tránh khi được nhắc nhở. (<i>Quyền được bảo vệ</i>)	Những việc làm có thể gây nguy hiểm cho bản thân: cưỡi đùa khi ăn uống dễ gây sặc	Xem tranh ảnh, video về các hành động nguy hiểm khi ăn; không cưỡi đùa khi ăn, uống, khi ăn các quả có hạt... (<i>Điều 15. Quyền được chăm sóc, nuôi dưỡng</i>)	Cả lớp	Lớp học		HĐC		
II. LĨNH VỰC GIÁO DỤC PHÁT TRIỂN NHẬN THỨC				#	#	#	#	#	
A. Khám phá khoa học				#	#	#	#	#	
67	Phối hợp các giác quan để xem xét sự vật hiện tượng như kết hợp sờ, nhìn, ngửi, nếm.... Để tìm hiểu đặc điểm của đối tượng (<i>Nhóm quyền được bảo vệ</i>)	Trẻ biết sử dụng các giác quan để quan sát, tìm hiểu các sự vật hiện tượng	Quan sát, trò chuyện, sờ....một số con vật gần gũi như (chó, mèo) Khám phá sự vật hiện tượng qua kính lúp	Cả lớp	Sân chơi		HĐNT		
3. Động vật				#	#	#	#	#	

TT	Mục tiêu chủ đề	Nội dung chủ đề	Mạng hoạt động chủ đề	Phạm vi thực hiện	Địa điểm tổ chức	ĐỘNG VẬT			Ghi chú
						N1: Con vật sống dưới nước	N2: Con vật nuôi trong gia đình	N3: Con vật sống trong rừng	
						1T	1T	1T	
						29/12-3/1/26	5/1-10/1/26	12/1-17/1/26	
77	Nhận biết đặc điểm bên ngoài của của con vật gần gũi và tác hại đối với con người. <i>(Nhóm quyền được phát triển)</i>	Đặc điểm bên ngoài của của con vật gần gũi và tác hại đối với con người.	Quan sát, trò chuyện, tìm hiểu về đặc điểm, cấu tạo, vận động, thức ăn, môi trường sống của gà, vịt, ngan, ngỗng. Trò chơi: Gà gáy	Cả lớp	Sân chơi		HĐNT		
			Quan sát, trò chuyện, tìm hiểu về đặc điểm, cấu tạo, vận động, thức ăn, môi trường sống của chó, mèo, gà, lợn (bò...) Trò chơi: Mẹ nào con này	Cả lớp	Sân chơi		HĐNT		
			Quan sát, trò chuyện, tìm hiểu về đặc điểm, cấu tạo, vận động, thức ăn, môi trường sống của tôm, cua, cá, ếch Trò chơi: Hãy trả lời đúng; Tìm những con cá giống nhau	Cả lớp	Sân chơi	HĐNT			

TT	Mục tiêu chủ đề	Nội dung chủ đề	Mạng hoạt động chủ đề	Phạm vi thực hiện	Địa điểm tổ chức	ĐỘNG VẬT			Ghi chú
						N1: Con vật sống dưới nước	N2: Con vật nuôi trong gia đình	N3: Con vật sống trong rừng	
						1T	1T	1T	
						29/12-3/1/26	5/1-10/1/26	12/1-17/1/26	
			Quan sát, trò chuyện một số con vật trong rừng: Khỉ, voi, báo	Cả lớp	Lớp học			HĐH	
			Quan sát, trò chuyện, tìm hiểu về đặc điểm, cấu tạo, vận động, thức ăn của động vật côn trùng: ong, ruồi, bướm, chuồn chuồn. Trò chơi: Những con vật nào?	Cả lớp	Sân chơi			HĐNT	

TÀI LIỆU DẠY HỌC
Được tải về từ hệ thống eDoc.mes.edu.vn lúc 05:39 ngày 10/1/2022
bởi Lê Thị Mỹ (31313311_mvt) - Trường Mầm Non Quảng Hòa

TT	Mục tiêu chủ đề	Nội dung chủ đề	Mạng hoạt động chủ đề	Phạm vi thực hiện	Địa điểm tổ chức	ĐỘNG VẬT			Ghi chú
						N1: Con vật sống dưới nước	N2: Con vật nuôi trong gia đình	N3: Con vật sống trong rừng	
						1T	1T	1T	
						29/12-3/1/26	5/1-10/1/26	12/1-17/1/26	
78	Biết so sánh sự khác nhau và giống nhau của 2 con vật theo 1-2 dấu hiệu (Nhóm quyền phát triển - Quyền được học tập, vui chơi...)	So sánh sự khác nhau và giống nhau của 2 con vật theo 1-2 dấu hiệu	N2: Quan sát, so sánh 2 con vật nuôi: con chó, con mèo... N1: Quan sát, so sánh sự giống và khác nhau giữa con: cá, tôm... N3: Quan sát, so sánh sự giống và khác nhau giữa con: con chuồn chuồn và con bướm, con ong và con ruồi N3: Quan sát sự giống và khác nhau giữa con: con hổ và con sư tử... (Điều 16. Quyền được giáo dục, học tập)	Cả lớp	Sân chơi	HĐNT	HĐNT	HĐNT	
			Trò chơi: Ngôi nhà kỳ lạ, Tìm những con vật giống nhau	Cả lớp	Sân chơi	HĐKH	HĐKH	HĐKH	

TT	Mục tiêu chủ đề	Nội dung chủ đề	Mạng hoạt động chủ đề	Phạm vi thực hiện	Địa điểm tổ chức	ĐỘNG VẬT			Ghi chú
						N1: Con vật sống dưới nước	N2: Con vật nuôi trong gia đình	N3: Con vật sống trong rừng	
						1T	1T	1T	
						29/12-3/1/26	5/1-10/1/26	12/1-17/1/26	
79	Có khả năng quan sát, phán đoán để nhận biết được mối liên hệ đơn giản giữa con vật với môi trường sống và cách chăm sóc bảo vệ	Quan sát, phán đoán mối liên hệ đơn giản giữa con vật với môi trường sống và cách chăm sóc bảo vệ	Quan sát, trò chuyện mối liên hệ đơn giản giữa cấu tạo với môi trường sống (cá có vây, có mang nên sống dưới nước...), cách kiểm soát và vận động của các con vật	Cả lớp	Sân chơi	HĐNT			
			Quan sát, thực hành chăm sóc và bảo vệ con cá	Cả lớp	Lớp học	HĐC			
			Quan sát, thực hành chăm sóc và bảo vệ con thỏ/ con chim	Cả lớp	Lớp học		HĐC		
80	Biết thói quen và nhu cầu của một số con vật gần gũi	Thói quen và nhu cầu của một số con vật	Thực hành chăm sóc con chó/ con mèo...	Cả lớp	Lớp học	HĐC			
	4. Thực vật								
88	Một số đặc điểm, tính chất của nước (Nhóm quyền phát triển - Quyền được học tập, vui chơi)	Mọi trẻ đều được học tập -vui chơi biết một số đặc điểm, tính chất của nước	Thấm hút nước qua giấy, vải...	Cả lớp	Sân chơi			HĐNT	

TT	Mục tiêu chủ đề	Nội dung chủ đề	Mạng hoạt động chủ đề	Phạm vi thực hiện	Địa điểm tổ chức	ĐỘNG VẬT			Ghi chú
						N1: Con vật sống dưới nước	N2: Con vật nuôi trong gia đình	N3: Con vật sống trong rừng	
						1T	1T	1T	
						29/12-3/1/26	5/1-10/1/26	12/1-17/1/26	
B. Làm quen với một số khái niệm sơ đẳng về toán									
1. Nhận biết tập hợp, số lượng, số thứ tự, đếm									
5. Hình dạng									
105	Chỉ ra các điểm giống, khác nhau giữa hai hình (tròn và tam giác, vuông và chữ nhật...)	So sánh sự khác nhau và giống nhau của các hình: hình vuông, hình tam giác, hình tròn, hình chữ nhật	So sánh sự khác nhau và giống nhau của: hình vuông và hình chữ nhật	Cả lớp	Lớp học	HDH			
		So sánh sự khác nhau và giống nhau của các hình: hình tròn, hình tam giác, hình vuông và hình chữ nhật	So sánh sự khác nhau và giống nhau của: hình tròn, hình tam giác.	Cả lớp	Lớp học	HDH			
107	Có khả năng chấp ghép các hình hình học để tạo thành các hình mới theo ý thích và theo yêu cầu (Nhóm quyền phát triển)	Trẻ biết chấp ghép các hình hình học để tạo thành các hình mới theo ý thích và theo yêu cầu	Chấp ghép hình học thành các con vật	Cả lớp	Lớp học	HDG			
6. Nhận biết vị trí trong không gian và định hướng thời gian									

TT	Mục tiêu chủ đề	Nội dung chủ đề	Mạng hoạt động chủ đề	Phạm vi thực hiện	Địa điểm tổ chức	ĐỘNG VẬT			Ghi chú
						N1: Con vật sống dưới nước	N2: Con vật nuôi trong gia đình	N3: Con vật sống trong rừng	
						1T	1T	1T	
						29/12-3/1/26	5/1-10/1/26	12/1-17/1/26	
3. Danh lam thắng cảnh, các ngày lễ hội, sự kiện văn hóa				#	#	#	#	#	
115	Kể tên và nói đặc điểm của một số ngày lễ hội (<i>Nhóm quyền sống còn - Quyền giữ gìn bản sắc</i>)	Đặc điểm nổi bật của ngày lễ hội, sự kiện văn hóa của quê hương, đất nước.	Trò chuyện, xem video tranh ảnh về Lễ hội chọi trâu Đồ Sơn (<i>Điều 18. Quyền giữ gìn, phát huy bản sắc</i>)	Cả lớp	Lớp học		ĐTT		
III. LĨNH VỰC GIÁO DỤC PHÁT TRIỂN NGÔN NGỮ				#	#	#	#	#	
A. Nghe hiểu lời nói				#	#	#	#	#	
123	Có khả năng nghe hiểu nội dung truyện kể, phù hợp với độ tuổi, chủ đề và trả lời được tên truyện, tên các nhân vật (<i>Nhóm quyền phát triển</i>)	Có khả năng nghe hiểu nội dung truyện kể, truyện đọc phù hợp với độ tuổi	Nghe đọc truyện qua video: Cuộc thi bơi của tôm, cua, cá	Cả lớp	Lớp học	ĐTT			
			Truyện: N2: Cáo thỏ và gà trống, Chú gà thông minh N1: Rùa con tìm nhà, Cả nhà làm việc N3: Chú voi tốt bụng	Cả lớp	Lớp học	HĐG	HĐG	HĐH	

TT	Mục tiêu chủ đề	Nội dung chủ đề	Mạng hoạt động chủ đề	Phạm vi thực hiện	Địa điểm tổ chức	ĐỘNG VẬT			Ghi chú	
						N1: Con vật sống dưới nước	N2: Con vật nuôi trong gia đình	N3: Con vật sống trong rừng		
						1T	1T	1T		
						29/12-3/1/26	5/1-10/1/26	12/1-17/1/26		
124	Nghe các bài hát, thơ, ca dao, đồng dao, tục ngữ, câu đố, hò, vè phù hợp với độ tuổi. (Nhóm quyền phát triển)	Nghe các bài hát, thơ, ca dao, đồng dao, tục ngữ, câu đố, hò, vè phù hợp với độ tuổi.	- Nghe bài đồng dao: Bắc kim thang - Nghe bài thơ: Đàn gà con, Rong và cá, Anh để mền	Cả lớp	Lớp học	ĐTT	ĐTT	ĐTT		
B. Sử dụng lời nói trong cuộc sống hằng ngày					#	#	#	#	#	
126	Có khả năng đọc thuộc bài thơ, ca dao, đồng dao phù hợp độ tuổi, chủ đề (Nhóm quyền phát triển)	Có khả năng đọc thuộc bài thơ, ca dao, đồng dao phù hợp độ tuổi, chủ đề	N2: Thả đĩa ba ba, Con cua mà có hai càng, Éch con học bài, N1: Cá ngủ ở đâu N3: Kể cho bé nghe, Đàn kiến nó đi,	Cả lớp	Lớp học	HĐH	HĐG	HĐG		
127	Biết kể chuyện có mở đầu, kết thúc	Kể chuyện có mở đầu, kết thúc	Trẻ tập kể lại truyện với tranh ảnh, rỗi tay, rỗi que, PowerPoint có mở đầu, kết thúc câu chuyện: Ba chú lợn nhỏ, Cáo, thỏ và gà trống	Cả lớp	Lớp học	HĐG	HĐG	HĐG		

TT	Mục tiêu chủ đề	Nội dung chủ đề	Mạng hoạt động chủ đề	Phạm vi thực hiện	Địa điểm tổ chức	ĐỘNG VẬT			Ghi chú
						N1: Con vật sống dưới nước	N2: Con vật nuôi trong gia đình	N3: Con vật sống trong rừng	
						1T	1T	1T	
						29/12-3/1/26	5/1-10/1/26	12/1-17/1/26	
128	Bắt trước giọng nói, điệu bộ của nhân vật trong truyện (Tập đóng vai theo lời dẫn chuyện của GV) (Nhóm quyền phát triển)	Tập đóng kịch	Trẻ đóng kịch: N2: Cáo thỏ và gà trống, N3: Chú dê đen	Cả lớp	Lớp học		HĐH	HĐC	
131	Kể lại truyện đã được nghe (Quyền được bảo vệ)	Biết kể lại truyện đã được nghe	Truyện: N2: Chú gà thông minh, Nhí và nhó, N1: Rùa con tìm nhà, N3: Chú voi tốt bụng	Cả lớp	Lớp học	HĐG	HĐG	HĐG	
IV. LĨNH VỰC TÌNH CẢM - KỸ NĂNG XÃ HỘI				#	#	#	#	#	
147	Nhận biết, biểu lộ được cảm xúc vui, buồn, sợ hãi, tức giận, ngạc nhiên qua nét mặt, lời nói, cử chỉ, qua tranh ảnh (Nhóm quyền được bảo vệ)	Một số trạng thái cảm xúc (vui, buồn, sợ hãi, tức giận, ngạc nhiên) qua nét mặt, cử chỉ, giọng nói, tranh ảnh	Bé thể hiện cảm xúc tức giận khi thấy các con vật bị bỏ rơi (SEL)	Cả lớp	Lớp học		HĐH		
B. Phát triển kỹ năng xã hội						#	#	#	

TT	Mục tiêu chủ đề	Nội dung chủ đề	Mạng hoạt động chủ đề	Phạm vi thực hiện	Địa điểm tổ chức	ĐỘNG VẬT			Ghi chú
						N1: Con vật sống dưới nước	N2: Con vật nuôi trong gia đình	N3: Con vật sống trong rừng	
						1T	1T	1T	
						29/12-3/1/26	5/1-10/1/26	12/1-17/1/26	
1. Hành vi và quy tắc ứng xử xã hội						#	#	#	
157	Biết phân biệt hành vi "đúng" - "sai", "tốt" - "xấu" (Nhóm quyền: Đối xử công bằng và bình đẳng)	Phân biệt hành vi "đúng" - "sai", "tốt" - "xấu"	Phân biệt hành vi "đúng" - "sai", "tốt" - "xấu" đối với con vật	Cả lớp	Lớp học			HĐC	
159	Biết bộc lộ cảm xúc, thể hiện mối quan hệ chơi, giao tiếp giữa các vai chơi, nhóm chơi. Biết thể hiện vai chơi, biết chơi cùng nhau (Nhóm quyền tham gia)	Biết thể hiện mối quan hệ chơi, giao tiếp giữa các vai chơi, nhóm chơi. Biết thể hiện vai chơi, biết chơi cùng nhau	Trẻ chơi các góc: Phân vai Góc xây dựng; Góc học tập Góc nghệ thuật chủ đề động vật	Cả lớp	Lớp học	HĐG	HĐG	HĐG	
* Quan tâm đến môi trường						#	#	#	
160	Thích chăm con vật	Bảo vệ, chăm sóc con vật	Thực hành cách chăm sóc con vật nuôi trong gia đình: Con chó, con mèo, ...	Cả lớp	Lớp học			HĐC	

TT	Mục tiêu chủ đề	Nội dung chủ đề	Mạng hoạt động chủ đề	Phạm vi thực hiện	Địa điểm tổ chức	ĐỘNG VẬT			Ghi chú
						N1: Con vật sống dưới nước	N2: Con vật nuôi trong gia đình	N3: Con vật sống trong rừng	
						1T	1T	1T	
						29/12-3/1/26	5/1-10/1/26	12/1-17/1/26	
			Trò chuyện về vẻ đẹp đa dạng của các con vật sống dưới nước. Thực hành cách chăm sóc con vật dưới nước: con cá	Cả lớp	Lớp học	HĐC			
			Chăm sóc và bảo vệ những con côn trùng có lợi, chim.	Cả lớp	Lớp học			HĐNT	
163	Biết tiết kiệm điện	Biết tiết kiệm điện	Bé tiết kiệm điện - Trò chuyện về cách sử dụng điện tiết kiệm, an toàn - Trò chơi nên - không nên khi sử dụng điện	Cả lớp	Lớp học			HĐC	
V. LĨNH VỰC GIÁO DỤC PHÁT TRIỂN THẨM MỸ				#	#	#	#	#	
1. Cảm nhận và thể hiện cảm xúc trước vẻ đẹp của thiên nhiên, cuộc sống và các tác phẩm nghệ thuật				#	#	#	#	#	

TT	Mục tiêu chủ đề	Nội dung chủ đề	Mạng hoạt động chủ đề	Phạm vi thực hiện	Địa điểm tổ chức	ĐỘNG VẬT			Ghi chú
						N1: Con vật sống dưới nước	N2: Con vật nuôi trong gia đình	N3: Con vật sống trong rừng	
						1T	1T	1T	
						29/12-3/1/26	5/1-10/1/26	12/1-17/1/26	
169	Chú ý nghe, thích thú (hát, vỗ tay, nhún nhảy, lắc lư) theo bài hát, bản nhạc; thích nghe và đọc thơ, đồng dao, cao dao, tục ngữ; thích nghe và kể câu chuyện. (Nhóm quyền được giáo dục, học tập)	Nghe bài hát, bản nhạc phù hợp với độ tuổi và chủ đề thực hiện.	Gà gáy le te; Chim bay, Em là chim câu trắng, Gà nhíp gọi em.	Cả lớp	Lớp học	ĐTT	ĐTT	ĐTT	
2. Một số kĩ năng trong hoạt động âm nhạc					#	#	#	#	
171	Thích nghe các bài hát, bản nhạc (nhạc thiếu nhi, dân ca) theo chủ đề, phù hợp với độ tuổi	Nghe và nhận ra các loại nhạc khác nhau (nhạc thiếu nhi, dân ca).	- Hát nghe: Chú mèo con, Con chuồn chuồn, Con cào cào, Rì rả rì rầm, Lượn tròn lượn khéo - Trò chơi: Nghe tiếng kê đoán tên con vật, Gà gáy, vịt kêu	Cả lớp	Lớp học	HĐKH	HĐKH	HĐKH	

TT	Mục tiêu chủ đề	Nội dung chủ đề	Mạng hoạt động chủ đề	Phạm vi thực hiện	Địa điểm tổ chức	ĐỘNG VẬT			Ghi chú
						N1: Con vật sống dưới nước	N2: Con vật nuôi trong gia đình	N3: Con vật sống trong rừng	
						1T	1T	1T	
						29/12-3/1/26	5/1-10/1/26	12/1-17/1/26	
172	Có khả năng hát đúng giai điệu, lời ca, hát rõ lời và thể hiện sắc thái của bài hát qua giọng hát, nét mặt, điệu bộ... <i>(Nhóm quyền phát triển)</i>	Hát đúng giai điệu, lời ca và thể hiện sắc thái, tình cảm của bài hát.	KNCH: Tôm cua cá thi tài, Vì sao chim hay hót; Hai chú cún con N2: Dạy hát: Gà gáy le te TCAN: Nghe tiếng kêu đoán tên con vật - Nghe hát Cò lả (Đa văn hóa) <i>(Điều 16. Quyền được giáo dục, học tập và phát triển năng khiếu)</i>	Cả lớp	Lớp học		HĐH		
173	Vận động nhịp nhàng theo nhịp điệu các bài hát, bản nhạc với các hình thức vỗ tay theo nhịp, tiết tấu, múa: <i>(Nhóm quyền phát triển)</i>	Vận động nhịp nhàng theo giai điệu, nhịp điệu của các bài hát, bản nhạc.	KNVĐ múa minh họa: Con chim non TCAN: tai ai tinh Nghe hát: Hoa thơm bướm lượn	Cả lớp	Lớp học			HĐH	
	3.Trò chơi âm nhạc				#	#	#	#	#

TT	Mục tiêu chủ đề	Nội dung chủ đề	Mạng hoạt động chủ đề	Phạm vi thực hiện	Địa điểm tổ chức	ĐỘNG VẬT			Ghi chú
						N1: Con vật sống dưới nước	N2: Con vật nuôi trong gia đình	N3: Con vật sống trong rừng	
						1T	1T	1T	
						29/12-3/1/26	5/1-10/1/26	12/1-17/1/26	
174	Phát triển tai nghe nhạc cho trẻ	Chơi trò chơi âm nhạc	TC: Hát theo hình vẽ, Thở nghe hát nhảy vào chuồng, Tai ai tinh	Cả lớp	Lớp học	HĐKH	HĐKH	HĐKH	
4. Một số kĩ năng trong hoạt động hoạt động tạo hình						#	#	#	
175	Biết vẽ phối hợp các nét thẳng, xiên, ngang, cong tròn tạo thành bức tranh có màu sắc và bố cục (Nhóm quyền phát triển)	Vẽ phối hợp các nét thẳng, xiên ngang, cong tròn tạo thành bức tranh có màu sắc và bố cục	N2: Vẽ đàn gà N3: Vẽ thỏ con N1: Vẽ đàn cá bơi	Cả lớp	Lớp học	HĐC	HĐG	HĐC	
176	Biết cắt theo đường thẳng, xiên, ngang, cong tròn tạo thành bức tranh có màu sắc và bố cục (Quyền được phát triển: Quyền được học hành)	Cắt theo đường thẳng, xiên, ngang, cong tròn tạo thành bức tranh có màu sắc và bố cục	N3: Cắt dán con thỏ	Cả lớp	Lớp học			HĐC	

TT	Mục tiêu chủ đề	Nội dung chủ đề	Mạng hoạt động chủ đề	Phạm vi thực hiện	Địa điểm tổ chức	ĐỘNG VẬT			Ghi chú
						N1: Con vật sống dưới nước	N2: Con vật nuôi trong gia đình	N3: Con vật sống trong rừng	
						1T	1T	1T	
						29/12-3/1/26	5/1-10/1/26	12/1-17/1/26	
177	Biết xé nét thẳng, xiên, ngang, cong tròn tạo thành bức tranh có màu sắc và bố cục	Xé nét thẳng, xiên, ngang, cong tròn tạo thành bức tranh có màu sắc và bố cục	N1: Xé dán đàn cá bơi (ĐT)	Cả lớp	Lớp học	HĐH			
178	Biết làm lốm, dỗ bẹt, bẻ loe, vuốt nhọn, uốn cong đất nặn để nặn thành sản phẩm có nhiều chi tiết; (Nhóm quyền phát triển)	Làm lốm, dỗ bẹt, bẻ loe, vuốt nhọn, uốn cong đất nặn để nặn thành sản phẩm có nhiều chi tiết;	Nặn con vật trong gia đình: con chó, con mèo, con gà, vịt... - Nặn con cá - Nặn con vật sống trong rừng: con thỏ, con chim, con sư tử	Cả lớp	Lớp học	HĐG	HĐG	HĐG	
179	Sử dụng các kỹ năng xếp hình để tạo thành các sản phẩm có kiểu dáng, màu sắc khác nhau	Phối hợp các kỹ năng xếp hình để tạo thành các sản phẩm có kiểu dáng, màu sắc khác nhau	Xếp con thỏ.... (Hột, hạt, lá cây)	Cả lớp	Lớp học		HĐG		
180	Biết pha trộn, in, tô vẽ màu để tạo ra màu mới và biết sử dụng kết quả đã tạo ra (Nhóm quyền phát triển)	Pha trộn, in, tô vẽ màu nước	N1: Tô màu nước con vật; N3: In con bướm bằng bàn tay	Cả lớp	Lớp học	HĐG		HĐH	

TT	Mục tiêu chủ đề	Nội dung chủ đề	Mạng hoạt động chủ đề	Phạm vi thực hiện	Địa điểm tổ chức	ĐỘNG VẬT			Ghi chú
						N1: Con vật sống dưới nước	N2: Con vật nuôi trong gia đình	N3: Con vật sống trong rừng	
						1T	1T	1T	
						29/12-3/1/26	5/1-10/1/26	12/1-17/1/26	
5. Thể hiện sự sáng tạo khi tham gia các hoạt động nghệ thuật (âm nhạc, tạo hình)						#	#	#	
182	Lựa chọn, thể hiện các hình thức vận động theo nhạc	Lựa chọn, thể hiện các hình thức vận động theo nhạc	Sử dụng bộ gõ cơ thể bài Con chuồn chuồn	Cả lớp	Lớp học			HĐG	
184	Tự lựa chọn dụng cụ, nguyên vật liệu để tạo ra sản phẩm theo ý thích. <i>(Nhóm quyền phát triển)</i>	Tự lựa chọn dụng cụ, nguyên vật liệu để tạo ra sản phẩm theo ý thích.	N2: Sử dụng nguyên liệu khác nhau tạo ra con trâu từ lá mít, N3: Làm con bướm...	Cả lớp	Lớp học		HĐH	HĐG	
185	Nói lên ý tưởng và tạo ra các sản phẩm tạo hình theo ý thích. Đặt tên cho sản phẩm tạo hình. <i>(Nhóm quyền phát triển)</i>	Nói lên ý tưởng tạo hình của mình. Đặt tên cho sản phẩm của mình.	Giới thiệu, nhận xét về sản phẩm của mình và của bạn chủ đề động vật	Cả lớp	Lớp học	HĐG	HĐG	HĐG	
Cộng số nội dung hoạt động phân bổ vào nhánh chủ đề		Chia theo lĩnh vực	Tổng số		658	37	39	37	
			Đón trả trẻ			5	5	4	

TT	Mục tiêu chủ đề	Nội dung chủ đề	Mạng hoạt động chủ đề	Phạm vi thực hiện	Địa điểm tổ chức	ĐỘNG VẬT			Ghi chú
						N1: Con vật sống dưới nước	N2: Con vật nuôi trong gia đình	N3: Con vật sống trong rừng	
						1T	1T	1T	
						29/12-3/1/26	5/1-10/1/26	12/1-17/1/26	
	Cộng số nội dung phân bổ vào nhánh, chủ đề	Chia theo hoạt động học trong chế độ sinh hoạt trong ngày	Thẻ đục sáng			1	1	1	
			Hoạt động góc			8	9	8	
			Hoạt động ngoài trời			5	5	5	
			Vệ sinh - ăn ngủ			4	4	4	
			Hoạt động chiều			5	5	5	
			Hoạt động kết hợp			5	5	5	
			TQDN			0	0	0	
			Lễ hội (LH)			0	0	0	
			Hoạt động học			4	5	5	
			Giờ thể chất			1	1	1	
			Giờ nhận thức			1	0	1	
			Giờ ngôn ngữ			1	1	1	
			Giờ TCKNXH			0	1	0	
			Giờ thẩm mỹ			1	2	2	

II. DỰ KIẾN KẾ HOẠCH CÁC CHỦ ĐỀ NHÁNH

Tên chủ đề nhánh	Số tuần thực hiện	Thời gian thực hiện	Người thực hiện	Ghi chú
Con vật sống dưới nước	1	29/12/2025 - 03/01/2026	Lê Thị My	
Con vật nuôi trong gia đình	1	05/01/2026 - 10/01/2026	Lê Thị Hạnh	
Con vật sống trong rừng	1	12/01/2026 - 17/01/2026	Lê Thị My	

III. CHUẨN BỊ

Nhánh Chuẩn bị	Nhánh 1: Con vật sống dưới nước	Nhánh 2: Con vật nuôi trong gia đình	Nhánh 3: Con vật sống trong rừng
Giáo viên	<ul style="list-style-type: none">- Xây dựng chương trình về chủ đề “Động vật”- Lập kế hoạch chăm sóc giáo dục về chủ đề “Con vật sống dưới nước”, một số trò chơi, tạo điều kiện cho trẻ khám phá chủ đề “Con vật sống dưới nước”- Trang trí lớp học theo chủ đề nhánh: “Con vật sống dưới nước”- Chuẩn bị đầy đủ các nguyên học liệu, đồ dùng, đồ chơi phục vụ cho chủ đề “Con vật sống dưới nước” và sưu tập một số bài thơ câu đố, câu chuyện, bài hát, tranh ảnh, họa	<ul style="list-style-type: none">- Lập kế hoạch chăm sóc giáo dục về chủ đề “Con vật nuôi trong gia đình”, một số trò chơi, tạo điều kiện cho trẻ khám phá chủ đề nhánh “Con vật nuôi trong gia đình”- Trang trí lớp học theo chủ đề nhánh: “Con vật nuôi trong gia đình”- Chuẩn bị đầy đủ các nguyên học liệu, đồ dùng, đồ chơi phục vụ cho chủ đề “Con vật nuôi trong gia đình”- Tìm và sưu tập một số bài thơ câu đố, câu chuyện, bài hát, tranh ảnh,	<ul style="list-style-type: none">- Trang trí lớp học theo chủ đề: “Con vật sống trong rừng”- Chuẩn bị đầy đủ các nguyên học liệu, đồ dùng, đồ chơi phục vụ cho chủ đề nhánh “Con vật sống trong rừng”- Tìm và sưu tập một số bài thơ câu đố, câu chuyện, bài hát, tranh ảnh, họa báo về chủ đề “Con vật sống trong rừng”- Phối hợp với phụ huynh học sinh để sưu tầm đồ dùng đồ chơi.- Tranh mẫu tô màu nước một số con vật

	<p>báo về chủ đề nhánh “Con vật sống dưới nước”</p> <ul style="list-style-type: none"> - Phối hợp với phụ huynh học sinh để sưu tầm đồ dùng đồ chơi. - Chuẩn bị 1 số hình ảnh, video về “Con vật sống dưới nước” - Lên bảng tuyên truyền với phụ huynh về kế hoạch chủ đề “Con vật sống dưới nước”, trao đổi với các bậc phụ huynh cách chăm sóc trẻ khi thời tiết giao mùa. 	<p>họa báo về chủ đề nhánh “Con vật nuôi trong gia đình”.</p> <ul style="list-style-type: none"> - Phối hợp với phụ huynh học sinh để sưu tầm đồ dùng đồ chơi. - Lên bảng tuyên truyền với phụ huynh về kế hoạch chủ đề “Con vật nuôi trong gia đình” 	<ul style="list-style-type: none"> - Tranh ảnh giới thiệu về chủ đề nhánh “Con vật sống trong rừng” - Lựa chọn một số bài thơ, câu chuyện, bài hát, trò chơi về chủ đề. - Lên bảng tuyên truyền với phụ huynh về kế hoạch chủ đề “Con vật sống trong rừng”
Nhà trường	<p>Theo dõi việc thực hiện chủ đề.</p> <ul style="list-style-type: none"> - Duyệt, tư vấn, bổ sung kế hoạch thực hiện chủ đề cho giáo viên hiệu quả - Tuyên truyền với các bậc phụ huynh về chủ đề “Động vật” qua loa đài, phương tiện truyền thông, mạng internet, zalo, trang web nhà trường. - Tổ chức sinh hoạt thảo luận chuyên môn. - Bổ sung thêm một số tranh ảnh, đồ dùng đồ chơi về chủ đề “Động vật” - Bổ sung lô tô, tranh ảnh, phù hợp với CD. Bổ sung đồ dùng, nguyên học liệu phục vụ cho việc dạy và học của cô và trẻ. 		
Phụ huynh	<ul style="list-style-type: none"> - Tạo tâm thế, không khí thoải mái cho trẻ đến lớp, đến trường. - Sưu tầm các nguyên vật liệu có cho chủ đề “Động vật”, ủng hộ tranh ảnh, đồ chơi nguyên vật liệu... 	<ul style="list-style-type: none"> - Trò chuyện với trẻ về nội dung chủ đề cô đã chuẩn bị - Phối hợp với giáo viên trong việc rèn trẻ ôn luyện kiến thức đã học trong chủ đề. - Sưu tầm 1 số đồ chơi về các nghề, tranh ảnh về động vật ủng hộ lớp. 	<ul style="list-style-type: none"> - Hỗ trợ cô giáo và tạo cơ hội cho trẻ hiểu biết về “Động vật” ... để cung cấp kiến thức cho trẻ tại nhà. - Kết hợp cùng cô giáo, khích lệ động viên trẻ. - Ủng hộ nguyên liệu để trẻ làm đồ dùng đồ chơi. - Trao đổi tình hình sức

	- Quan tâm đến mảng tuyên truyền của lớp xem giáo viên cần giúp đỡ những gì.	- Trao đổi tình hình của trẻ thường xuyên	khỏe, học tập của trẻ ở nhà.
Trẻ	- Trò chuyện cùng bố mẹ về hoạt động khi ở lớp. - Chuẩn bị tâm thế tốt để tích cực tham gia vào các hoạt động tại trường, lớp. - Cùng cô trang trí lớp, tạo môi trường theo chủ đề.	- Chuẩn bị tâm thế tốt để tích cực tham gia vào các hoạt động tại trường, lớp. - Làm đồ dùng đồ chơi về chủ đề “Động vật” - Cùng cô hoàn thiện album, tranh ảnh trang trí cho góc hoạt động chung, tranh ở các góc chơi. - Biết yêu quý sản phẩm; giữ gìn, nâng niu sản phẩm do mình và các bạn tạo ra.	- Chuẩn bị tâm thế tốt để tích cực tham gia vào các hoạt động tại trường, lớp. - Làm đồ dùng đồ chơi bằng len, lá, vải vụn... để trang trí lớp. - Cùng cô hoàn thiện album, tranh ảnh trang trí cho góc hoạt động chung, tranh ở các góc chơi - Biết yêu quý và giữ gìn, nâng niu sản phẩm do mình và các bạn tạo ra.

IV. KHUNG KẾ HOẠCH HOẠT ĐỘNG TOÀN CHỦ ĐỀ: ĐỘNG VẬT

TT	Hoạt động	Phân phối vào các ngày trong tuần					Ghi chú
		Thứ 2	Thứ 3	Thứ 4	Thứ 5	Thứ 6	
1	Đón trẻ	<p>- Giáo viên vui vẻ, ân cần và ấm áp khi đón trẻ vào lớp; khuyến khích trẻ thể hiện cảm xúc tích cực, trẻ biết lễ phép chào hỏi người lớn và luôn mang cảm giác trẻ được chào đón, nơi này thuộc về trẻ; công bằng trong ứng xử với mọi trẻ.</p> <p>+ Hôm nay đến lớp con cảm thấy thế nào? (SEL)</p> <p>- Cho trẻ xem tranh ảnh về chủ đề động vật. Trẻ quan sát, trò chuyện, xem video, thể hiện tình cảm, sự yêu quý với các loài vật và trò chuyện/giải thích để trẻ biết về một số quyền: Tất cả trẻ đều có quyền được học tập và vui chơi; được sống trong môi trường giáo dục an toàn, lành mạnh, thân thiện, tham gia vào các hoạt động học tập tìm hiểu về các loài vật...</p>					

		<p>Được bày tỏ ý kiến, mong muốn của bản thân về sở thích với các loại đồ dùng, đồ chơi, con vật... Và bốn phạm của trẻ: Tôn trọng con người, sự vật và học cách sinh sống một cách hài hoà, bảo vệ môi trường xung quanh; học cách lắng nghe chăm chú, tích cực, hợp tác và phản hồi khi nghe. <i>(Hoàng Đức Phúc trả lời)</i></p> <ul style="list-style-type: none"> - Trò chuyện, xem video tranh ảnh về Lễ hội chọi trâu Đồ Sơn - Nghe đọc truyện qua video: Cuộc thi bơi của tôm, cua, cá. Tạo tình huống cho trẻ trả lời. <i>(Hoàng Đức Phúc trả lời)</i> - Nghe bài hát, bản nhạc phù hợp với độ tuổi và chủ đề thực hiện: Gà gáy le te; Chim bay, Em là chim câu trắng, Gà nhíp gọi em. <i>(Hoàng Đức Phúc - hát cùng cô từng câu một)</i> - Nghe bài đồng dao: Bắc kim thang. Nghe bài thơ: Đàn gà con, Rong và cá, Anh đế mèn <i>(Hoàng Đức Phúc - đọc cùng cô từng câu một)</i> 	
2	TDS	<ul style="list-style-type: none"> * Khởi động: Cô cho trẻ đi vòng tròn hoặc đi tự do, đi các kiểu đi chạy nhanh, chậm, chuyển đội hình 3 hàng ngang, dẫn hàng. * Trọng động: <ul style="list-style-type: none"> - Cô hỏi trẻ muốn có cơ thể khỏe mạnh, tinh thần thoải mái con sẽ phải làm gì? - Cô giới thiệu các động tác: hô hấp, tay, bụng, chân, bật. Tập kết hợp với lời bài hát “Con chim non, Tôm cua cá thi tài, Hai chú cún con” - Trẻ tập các động kết hợp nhịp đếm 4L x 4N - HH: Gà gáy - Tay: Hai tay dang ngang lên cao - Bụng: Đứng quay thân sang bên 90 ° - Chân: Đứng đưa 1 chân ra phía trước - Bật: Bật nhảy tại chỗ <p>(Liên hệ: Mọi trẻ đều có quyền được giáo dục, học tập. Trẻ được tham gia tập bài thể dục)</p>	

- Trẻ tập theo cô từng động tác, cô chú ý quan sát, khuyến khích trẻ mạnh dạn, tự tin tham gia bài tập, sửa sai cho trẻ.

***TCVD:**

N1: Bắt vịt

N2: Sói và dê

N3: Người lấy mật và đàn ong

Cô hỏi trẻ hôm nay các con thích chơi trò chơi gì? (Trẻ đề xuất ý kiến)

- Trò chơi đó như thế nào? Ai có thể giới thiệu cách chơi và luật chơi của trò chơi đó?

- Trẻ đưa ra ý kiến về trò chơi. Cô thống nhất với trẻ tên trò chơi, cách chơi và luật chơi.

N1: Bắt vịt

+ Cách chơi: Các “vịt con” đứng rải rác trên sân, dang tay hoặc vỗ cánh, giả tiếng “cạp cạp”. Người bắt vịt đứng ở giữa hoặc một góc sân. Khi cô hô “Bắt vịt, bắt vịt!”, người bắt vịt chạy đuổi để chạm tay vào các vịt con. Khi một “vịt” bị bắt, vịt đó có thể: Ra ngoài quan sát, hoặc trở thành người bắt vịt (luật thay đổi cho linh hoạt).

+ Luật chơi: Người bắt vịt chỉ chạm nhẹ, không được kéo áo hay xô đẩy. “Vịt con” không được ra ngoài khu vực quy định. Ai bị bắt cuối cùng là “vịt nhanh nhất” và được tuyên dương.

N2: Sói và dê

+ Luật chơi: Đội nào bắt được nhiều dê nhất sẽ là đội thắng cuộc.

+ Cách chơi: Chia lớp làm 2 đội chơi, oẳn tù tì xem đội nào chơi trước. Mỗi đội sẽ chọn 1 bạn làm “sói”, còn lại làm “dê”. Sói của đội A sẽ đi bắt dê của đội B và ngược lại. Bạn được chọn làm sói sẽ bị bịt mắt, các con dê còn lại sẽ đi bên trong vòng tròn và vỗ tay tạo tiếng động để chú sói tìm. Hết nhạc những chú dê sẽ dừng lại, đứng im không được đi tiếp nữa (nếu có tình sẽ coi như đã bị chú sói bắt). Lúc này chú sói sẽ đi săn. Săn được 1 trong các chú dê, chú sói được quyền cầm tay để đoán tên của người đó. Nếu đúng thì chú dê bị bắt đi ra ngoài và chú sói tiếp tục bắt những chú dê còn lại của đội bạn. Nếu sai thì nhạc nền bật tiếp và chú sói lại tiếp tục bắt.

		<p>- N3: Người lấy mật và đàn ong</p> <p>+ Luật chơi: Chú ong nào bị người lấy mật chạm vào người sẽ không được chơi nữa</p> <p>+ Cách chơi: Cả lớp sẽ là đàn ong, cô sẽ là người lấy mật. Đàn ong đang đậu ở tổ thì người lấy mật đi tới, đàn ong sẽ phải chạy thật nhanh ra phía xung quanh lớp để người lấy mật không chạm được vào người.</p> <p>+ Sau khi được chơi trò chơi con cảm thấy thế nào? (SEL)</p> <p>+ Con sẽ thể hiện cảm xúc như thế nào?</p> <p>*Hội tnh: Tré đi nhẹ nhàng 1-2 vòng xung quanh lớp.</p> <p>- Tập thể dục xong con thấy cơ thể như thế nào?</p>					
	Nhánh 1 Con vật sống dưới nước	Ngày 29/12 PTNT So sánh sự khác nhau và giống nhau của: hình vuông và hình chữ nhật	Ngày 30/12 PTTC Cài, cuộn dây len cho con cá	Ngày 31/1 PTNN Đọc thơ: Cá ngừ ở đâu	Ngày 1/1 Nghỉ tết dương lịch	Ngày 2/1 PTNT Xé dán đàn cá bơi (ĐT)	
	Nhánh 2 Con vật nuôi trong gia đình	Ngày 5/1 PTTC-KNXH Bé thể hiện cảm xúc tức giận khi thấy con vật bị bỏ rơi (SEL)	Ngày 6/1 PTTM Dạy KNCH hát: Gà gáy le te TCAN: Nghe tiếng kêu đoán tên con vật - Nghe hát Cò lả (Đa văn hóa)	Ngày 7/1 PTTC So sánh sự khác nhau và giống nhau của: hình tam giác và hình tròn	Ngày 8/1 PTTM Sử dụng nguyên liệu khác nhau tạo ra con trâu từ lá mít	Ngày 9/1 PTNN Đóng kịch: Cáo thỏ và gà trống	

		Nhánh 3 Con vật sống trong rừng	Ngày 12/1 PTNT Quan sát, trò chuyện, một số con vật trong rừng: Khỉ, voi, báo	Ngày 13/1 PTTM KNVĐ múa minh họa: Con chim non TCAN: Tai ai tinh Nghe hát: Hoa thơm bướm lượn	Ngày 14/1 PTTC VĐCB: Tung bắt bóng với người đối diện khoảng cách 3m TCVĐ: Cáo ơi ngủ à?	Ngày 15/1 PTNN Kể chuyện: Chú voi tốt bụng	Ngày 16/1 PTTM In con bướm bằng bàn tay	
4	Hoạt động ngoài trời	Nhánh 1 Con vật sống dưới nước	Ngày 29/12 - QSCCĐ: Quan sát, trò chuyện, tìm hiểu về đặc điểm, cấu tạo, vận động, thức ăn, môi trường sống của tôm, cua, cá, ếch Trò chơi: Hãy trả lời đúng; Tìm những con cá giống nhau (Hoàng Phúc Đức trả lời 1 số	Ngày 30/12 - QSCCĐ: Quan sát, so sánh sự giống và khác nhau giữa con: cá, tôm... (Hoàng Phúc Đức trả lời 1 số câu hỏi: Cá và tôm đều sống ở đâu? Chúng có biết bơi không?) - TCVĐ: Người lấy mật và đàn ong	Ngày 31/12 - QSCCĐ: Quan sát trò chuyện về thời tiết (Hoàng Phúc Đức trả lời 1 số câu hỏi: (Hoàng Phúc Đức trả lời 1 số câu hỏi: Trời hôm nay thế nào? Trời màu gì?) - TCVĐ: Trườn theo hướng thẳng	Ngày 1/1 Nghỉ tết dương lịch	Ngày 2/1 - QSCCĐ: Quan sát, trò chuyện môi liên hệ đơn giản giữa cấu tạo với môi trường sống (cá có vây, có mang nên sống dưới nước...), cách kiếm mồi và vận động của các con vật (Hoàng Phúc Đức trả lời 1	

		<p><i>câu hỏi: Đây là con gì? Con này sống ở đâu?)</i></p> <p>- TCVD: Cáo ơi ngủ à?</p> <p>- Chơi tự do: Vẽ đề tài trên nilon</p>	<p>- Chơi tự do: Vẽ phân</p>	<p>- Chơi tự do: Nhặt lá</p>		<p><i>số câu hỏi: Cá, ếch sống ở đâu?Ếch có chân dài không?)</i></p> <p>- TCVD: Cáo ơi ngủ à?</p> <p>- Chơi tự do: In hình bóng</p>	
Nhánh 2	<p>Ngày 5/1</p> <p>Con vật nuôi trong gia đình</p> <p>- QSCCD: Quan sát, trò chuyện, sờ...một số con vật gần gũi như (chó, mèo)</p> <p>Khám phá sự vật hiện tượng qua kính lúp (Hoàng Phúc Đức trả lời 1 số câu hỏi: Con nhìn thấy con gì? Con sờ lông</p>	<p>Ngày 6/1</p> <p>- QSCCD: Quan sát, trò chuyện, tìm hiểu về đặc điểm, cấu tạo, vận động, thức ăn, môi trường sống của gà, vịt, ngan, ngỗng.</p> <p>Trò chơi: Gà gáy (Hoàng Phúc Đức trả lời 1 số câu hỏi: Con nhìn thấy con gì? Gà, vịt ăn gì? Chúng sống ở đâu?)</p>	<p>Ngày 7/1</p> <p>- QSCCD: Quan sát, trò chuyện, tìm hiểu về đặc điểm, cấu tạo, vận động, thức ăn, môi trường sống của chó, mèo, gà, lợn (bò...)</p> <p>Trò chơi: Mẹ nào con này (Hoàng Phúc Đức trả lời 1 số câu hỏi: Chó ăn gì?Con mèo ăn</p>	<p>Ngày 8/1</p> <p>- QSCCD: Quan sát sự giống và khác nhau giữa con: con hổ và con sư tử... (Hoàng Phúc Đức trả lời 1 số câu hỏi: Đây là con gì? Con này to hay nhỏ? Hổ và sư tử có mấy chân?)</p> <p>- TCVD: Đập chuột</p>	<p>Ngày 9/1</p> <p>- QSCCD: Quan sát, so sánh sự giống và khác nhau giữa con: con chuồn chuồn và con bướm, con ong và con ruồi (Hoàng Phúc Đức trả lời 1 số câu hỏi: Con nhìn thấy con gì? Chuồn chuồn và bướm đều</p>		

			<p><i>nhé, mềm không?)</i></p> <p>- TCVĐ: Bắt vịt</p> <p>- Chơi tự do: Vẽ phần</p>	<p>- TCVĐ: Đập chuột</p> <p>- Chơi tự do: Tạo hình từ sỏi</p>	<p><i>gì? Con lợn sống ở đâu?)</i></p> <p>- TCVĐ: Bắt vịt</p> <p>- Chơi tự do: Nhặt lá</p>	<p>- Chơi tự do: Vẽ phần</p>	<p><i>biết làm gì? Ong làm mật không?)</i></p> <p>- TCVĐ: Bắt vịt</p> <p>- Chơi tự do: Vẽ qua bóng nắng</p>	
	<p>Nhánh 3</p> <p>Con vật sống trong rừng</p>	<p>Ngày 12/1</p> <p>- QSCCĐ: Thăm hút nước qua giấy, vải... <i>(Hoàng Phúc Đức trả lời 1 số câu hỏi: Đây là giấy hay vải? Giấy thấm nước không? Nước đâu rồi?)</i></p> <p>- TCVĐ: Sói và dê</p> <p>- Chơi tự do: Vẽ phần</p>	<p>Ngày 13/1</p> <p>- QSCCĐ: Quan sát sự giống và khác nhau giữa con: con hổ và con sư tử... <i>(Hoàng Phúc Đức trả lời 1 số câu hỏi: Đây là con gì? Sư tử có bộ lông màu gì? Nó có bờm không? Hổ có bộ lông màu gì?)</i></p> <p>- TCVĐ: Bịt mắt đánh trống</p>	<p>Ngày 14/1</p> <p>- QSCCĐ: Chăm sóc và bảo vệ những con côn trùng có lợi, chim. <i>(Hoàng Phúc Đức trả lời 1 số câu hỏi: Con nhìn thấy con gì? Ong làm gì cho hoa? Con bắt chim có đúng không?)</i></p> <p>- TCVĐ: Sói và dê</p>	<p>Ngày 15/1</p> <p>- QSCCĐ: Quan sát, trò chuyện, tìm hiểu về đặc điểm, cấu tạo, vận động, thức ăn của động vật côn trùng: ong, ruồi, bướm, chuồn chuồn. Trò chơi: Những con vật nào? <i>(Hoàng Phúc Đức trả lời 1 số câu hỏi: Con nhìn thấy con</i></p>	<p>Ngày 16/1</p> <p>- QSCCĐ: Quan sát trò chuyện về thời tiết <i>(Hoàng Phúc Đức trả lời 1 số câu hỏi: Trời hôm nay thế nào? Trời màu gì?)</i></p> <p>- TCVĐ: Sói và dê</p>		

				- Chơi tự do: Xúc cát, xe chở cát	- Chơi tự do: Vẽ phân	gì? <i>Con Bướm màu gì?</i>) - TCVD: Bịt mắt đánh trống - Chơi tự do: Nhặt lá	- Chơi tự do: Sáng tạo bằng lá cây	
5	VS-AN	<p>- Bố trí chỗ ăn ngủ phù hợp, đảm bảo an toàn cho trẻ. Có chỗ ngủ được phân tách giữa trẻ em trai với trẻ em gái. Giáo dục trẻ không động chạm vào cơ thể người khác.</p> <p>- Nhà vệ sinh đảm bảo an toàn cho tất cả trẻ. Có khu vực vệ sinh riêng cho trẻ em trai, cho trẻ em gái. Quan sát, trò chuyện, xem tranh ảnh một số kí hiệu trong nhà vệ sinh. Hướng dẫn trẻ cách giữ vệ sinh cơ thể, đi vệ sinh đúng nơi quy định, sử dụng đồ dùng vệ sinh đúng cách và nhận biết các biểu hiện bất thường trên cơ thể.</p> <p>- Cô hướng dẫn, khuyến khích mọi trẻ cùng có trách nhiệm/bổn phận tham gia vào công việc chuẩn bị bữa ăn, giấc ngủ phù hợp với sức khỏe và đặc điểm cá nhân của trẻ. Cô phân công trẻ trai và gái cùng tham gia vào hoạt động chuẩn bị cho bữa ăn, giấc ngủ, như: cùng xếp khăn lên bàn ăn, cùng chuẩn bị kê bàn ghế (có thể trẻ trai và gái cùng tham gia kê bàn, bê ghế), cùng chuẩn bị chỗ ngủ, lấy gối, trải chiếu,...</p> <p>- Trẻ được chăm sóc, nuôi dưỡng đáp ứng nhu cầu, ăn uống đầy đủ chất dinh dưỡng: Trò chuyện, xem tranh ảnh về một số thực phẩm giàu chất béo. Trò chơi phân loại theo nhóm thực phẩm giàu chất béo. Trò chuyện về tác dụng của việc ăn uống đủ chất, ăn hết suất, không kén chọn thức ăn. Thực hành chờ đến lượt khi uống sữa, ăn uống, hợp tác với bạn, khi chơi ở các góc (SEL). Dành sự quan tâm đến tất cả trẻ trong suốt giờ ăn, uống; tạo không khí thoải mái, vui vẻ khi ăn cho trẻ.</p> <p>+ Con cảm thấy thế nào khi được rửa tay, rửa mặt sạch sẽ, khi được ăn món ăn ngon, được nằm ngủ cạnh bạn...? (SEL)</p>						

			<ul style="list-style-type: none"> - Luyện tập cách cầm bát, thìa xúc ăn gọn gàng, không rơi vãi, đổ thức ăn. - Chú ý một số cháu ăn chậm, ngủ không sâu giấc. 					
6	HDC	Nhánh 1 Con vật sống dưới nước	Ngày 29/12 - Xếp nhà cho con vật - Nêu gương cuối ngày - Trả trẻ	Ngày 30/12 - Quan sát, thực hành chăm sóc và bảo vệ con cá - Làm vở tạo hình - Nêu gương cuối ngày - Trả trẻ	Ngày 31/12 - Vẽ đàn cá bơi - Nêu gương cuối ngày - Trả trẻ	Ngày 1/1 Nghỉ tết dương lịch	Ngày 2/1 - Thực hành chăm sóc con chó/ con mèo... - Nêu gương cuối ngày - Trả trẻ	
		Nhánh 2 Con vật nuôi trong gia đình	Ngày 5/1 - Xem tranh ảnh, video về các hành động nguy hiểm khi ăn; không cười đùa khi ăn, uống, khi ăn các quả có hạt... - Nêu gương cuối ngày - Trả trẻ	Ngày 6/1 - Gấp mặt con vật: con chó/ con mèo - Nêu gương cuối ngày - Trả trẻ	Ngày 7/1 - Quan sát, thực hành chăm sóc và bảo vệ con thỏ/ con chim - Nêu gương cuối ngày - Trả trẻ	Ngày 8/1 - Chạy chậm - Nêu gương cuối ngày - Trả trẻ	Ngày 9/1 - Thực hành cách chăm sóc con vật nuôi trong gia đình: Con chó, con mèo, ... - Nêu gương cuối ngày - Trả trẻ	
		Nhánh 3	Ngày 12/1	Ngày 13/1 - Vẽ thỏ con	Ngày 14/1	Ngày 15/1	Ngày 16/1	

		Con vật sống trong rừng	- Phân biệt hành vi" đúng" - " sai", " tốt" - " xấu" đối với con vật - Nêu gương cuối ngày - Trả trẻ	- Làm vở tạo hình - Nêu gương cuối ngày - Trả trẻ	- Bé tiết kiệm điện - Trò chuyện về cách sử dụng điện tiết kiệm, an toàn - Trò chơi nên - không nên khi sử dụng điện - Nêu gương cuối ngày - Trả trẻ	- Đóng kịch: Chú dê đen - Nêu gương cuối ngày - Trả trẻ	- Cắt dán con thỏ - Nêu gương cuối ngày - Trả trẻ	
--	--	-------------------------	--	---	--	---	---	--

V. KẾ HOẠCH HOẠT ĐỘNG GÓC CHI TIẾT:

TT	Tên góc chơi	Mục đích yêu cầu	Các HĐ/ trò chơi trong góc chơi	Chuẩn bị	Phân phối vào CD nhánh		
					N1	N2	N3
1	Nấu ăn (Hoàng Phúc Đức) Góc phân vai	- Trẻ biết một số món ăn đơn giản và cách chế biến đơn giản của một số thực phẩm, món ăn quen thuộc - Trẻ biết cách thoả thuận và giải quyết mâu thuẫn với người khác một cách lịch sự dựa trên sự tôn trọng.	- Nhà hàng ăn uống - Căng tin + Lập thực đơn các món ăn trong 1 bữa ăn. - Mua chọn thực phẩm. - Sơ chế thực phẩm. - Làm cá rán, rau luộc - Bày bàn ăn. - Thu dọn đồ chơi và cất đúng nơi qui định.	- Tranh quy trình canh rau cải nấu cá, com nắm. - Đồ dùng nấu ăn: bếp, chảo, đũa, đĩa, dầu ăn, tạp dề, bộ đồ pha chế.... - Các nguyên liệu làm món cá rán, rau ngót luộc: các loại cá, rau ngót	X	X	X

TT	Tên góc chơi	Mục đích yêu cầu	Các HĐ/ trò chơi trong góc chơi	Chuẩn bị	Phân phối vào CD nhánh		
					N1	N2	N3
		<ul style="list-style-type: none"> - Biết bộc lộ cảm xúc, thể hiện mối quan hệ chơi, giao tiếp giữa các vai chơi, nhóm chơi. Biết thích thú và hợp tác với các bạn trong khi chơi (SEL). Trẻ mạnh dạn tự tin bày tỏ ý kiến. - Trẻ biết bày bàn, trang trí các món ăn đẹp mắt. - Trẻ biết chào mời khách, biết giới thiệu các món ăn. - Cố gắng thực hiện công việc đơn giản được giao - Trẻ sắp xếp gọn gàng đồ chơi trong và sau khi chơi. 	<ul style="list-style-type: none"> - Trẻ thỏa thuận về vai chơi của trẻ. - Trẻ đưa ra ý kiến và chọn thực phẩm cho món ăn ngày hôm nay - Cùng nhau hội ý đưa ra ý kiến làm Album món ăn - Phục vụ khách hàng. 	<ul style="list-style-type: none"> - Bổ sung một số rau, củ, quả, cá, trứng, ... - Sticker cảm xúc - Ảnh của trẻ. 			
			<ul style="list-style-type: none"> - Làm món: cá rán + Làm cá, rửa sạch + Ướp cá với muối, hạt nêm + Cho chảo lên bếp, nóng chảo cho dầu ăn vào + Sôi dầu, bỏ vài hạt muối, cho cá vào chảo + Rán vàng một mặt thì lật lại, vàng 2 mặt tắt bếp, gấp các ra đĩa 		X	X	X
			<ul style="list-style-type: none"> - Làm món rau ngót luộc: + Nhặt rau, rửa rau + Cho nước vào nồi, để lên bếp đun sôi 		X	X	X

TT	Tên góc chơi	Mục đích yêu cầu	Các HĐ/ trò chơi trong góc chơi	Chuẩn bị	Phân phối vào CD nhánh		
					N1	N2	N3
			<ul style="list-style-type: none"> + Cho hạt nêm, cho rau ngót vào nồi + Rau chín có màu xanh tắt bếp, gấp ra đĩa. 				
	Bác sĩ	<ul style="list-style-type: none"> - Trẻ biết công việc của bác sĩ hàng ngày (khám bệnh, kê đơn thuốc, phát thuốc...) - Biết sử dụng một số dụng cụ y tế đơn giản - Trẻ biết cách lắng nghe và tập bày tỏ ý kiến của bản thân trong các cuộc trao đổi, thảo luận với người khác. - Biết thể hiện đúng vai chơi: Quan tâm chăm sóc cho bệnh nhân với thái độ ân cần. - Nhận biết được một số trường hợp khẩn cấp 	Chơi: “Khám sức khỏe”: <ul style="list-style-type: none"> - Thực hiện công việc: <ul style="list-style-type: none"> + Mặc trang phục. + Sắp xếp các đồ dùng, dụng cụ. + Nhắc bệnh nhân biết xếp hàng chờ đến lượt khám. + Thực hiện các thao tác khám, chữa bệnh, đo mắt cho bệnh nhân. + Dẫn dò bệnh nhân. + Tuyên truyền với bệnh nhân về một số việc nên làm và không nên làm có ảnh hưởng đến sức khỏe con người và môi trường sống. 	<ul style="list-style-type: none"> - Dụng cụ y tế: tai nghe, ống tiêm, nhiệt kế, thuốc... - Sổ khám bệnh. - Trang phục bác sĩ. - Tranh ảnh, họa báo về các bệnh thường gặp... - Nội quy, thao tác chơi, bảng phân công nhiệm vụ - Lịch khám chữa bệnh, bảng lời khuyên của bác sĩ. - Sticker cảm xúc - Ảnh của trẻ. 	X	X	X

TT	Tên góc chơi	Mục đích yêu cầu	Các HĐ/ trò chơi trong góc chơi	Chuẩn bị	Phân phối vào CD nhánh		
					N1	N2	N3
			SEL: - Con cảm thấy thế nào khi bị ốm? Nếu bác sĩ tiêm con có sợ không?				
	Gia đình (<i>Hoàng Phúc Đức</i>)	<ul style="list-style-type: none"> - Có kỹ năng bế em bằng hai tay, cho em ăn, rửa tay, rửa mặt cho em, ru em, cho em ngủ,... dạy em hát, đọc thơ, múa, chơi cùng em... - Trẻ biết cách chăm sóc một số con vật nuôi: chó mèo: đi khám bệnh, tắm rửa, vệ sinh,..... - Trẻ biết nói con vui/buồn khi nhập vai chơi. 	<ul style="list-style-type: none"> Thực hiện các công việc: <ul style="list-style-type: none"> + Chăm sóc em + Chăm sóc người thân gia đình, có người thân bị ốm cần đưa đến bác sĩ. + Tổ chức sinh nhật cho búp bê + Tổ chức cho gia đình đi thăm quan các công trình xây dựng, đi ăn, mua sắm,.. - Trẻ chăm sóc con vật nuôi 	<ul style="list-style-type: none"> - Đồ chơi gia đình: <ul style="list-style-type: none"> + Búp bê, quần áo. + Khung tranh ảnh về gia đình. + Chậu, khăn mặt. + Bánh sinh nhật, kẹo, hoa, quà. - Ảnh của trẻ. - Sticker cảm xúc - Con vật đồ chơi: chó, mèo,.. - Một số đồ dùng chăm sóc con vật 	X	X	X
	Bán hàng	<ul style="list-style-type: none"> - Trẻ biết tên góc và nội dung của góc chơi bán hàng. - Trẻ biết thoả thuận chơi, tạo nhóm và nhận vai chơi của mình. 	<ul style="list-style-type: none"> - Trẻ về góc chơi, bày các mặt hàng, giới thiệu các mặt hàng. - Chào mời khách mua hàng, nói giá tiền và cảm 	<ul style="list-style-type: none"> - Bảng giá, tiền, cân. Các gian hàng: <ul style="list-style-type: none"> - Cửa hàng bán con giống - Cửa hàng bán các loại thức ăn cho các con vật 	X	X	X

TT	Tên góc chơi		Mục đích yêu cầu	Các HĐ/ trò chơi trong góc chơi	Chuẩn bị	Phân phối vào CD nhánh												
						N1	N2	N3										
			<ul style="list-style-type: none"> - Bày bán, sắp xếp các loại đồ dùng đồ chơi theo gian hàng phù hợp. - Trẻ biết cách lắng nghe và tập bày tỏ ý kiến của bản thân trong các cuộc trao đổi, thảo luận với người khác. - Trẻ biết chào mời khách hàng. Nói được giá tiền với khách hàng và trả lại tiền thừa. Lấy đúng mặt hàng, số lượng hàng theo yêu cầu của khách hàng. - Có thái độ niềm nở, vui vẻ với khách hàng. Biết nói lời cảm ơn với khách hàng. - Trẻ biết cất dọn, sắp xếp hàng hóa gọn gàng. 	<ul style="list-style-type: none"> on khách. Thực hiện các thao tác: + Bán các loại đồ dùng đồ chơi về bản thân + Sắp xếp, bày hàng cho gọn, đẹp; + Mời chào khách hàng; + Thỏa thuận giá cả; + Lấy đúng hàng cho khách; + Gói hàng cho khách. - Hỏi trẻ (SEL) + Khi mua được nhiều hàng con cảm thấy như thế nào? + Con chơi cùng bạn có vui không?... 	<ul style="list-style-type: none"> - Bảng giá các loại mặt hàng - Nguyên vật liệu tái chế: Chai, lọ nhựa các loại, Hộp quà, quạt giấy, trang phục từ giấy gói hoa, nơ, chong chóng, ... - Đồ dùng ăn uống: Cá, tôm, cua, rau củ quả... - Các loại bánh kẹo, thực phẩm - Sticker cảm xúc - Ảnh của trẻ. 				X	X	X			X				X
2	Góc xây dựng		<ul style="list-style-type: none"> - Biết thể hiện mối quan hệ chơi, giao tiếp giữa 	<ul style="list-style-type: none"> - Các HĐ: - Gắn bảng gợi ý 	<ul style="list-style-type: none"> - Các nguyên liệu chơi: Gạch, sỏi, thảm cỏ, cây 	X	X	X	X	X	X							

TT	Tên góc chơi	Mục đích yêu cầu	Các HĐ/ trò chơi trong góc chơi	Chuẩn bị	Phân phối vào CD nhánh		
					N1	N2	N3
		<p>các vai chơi, nhóm chơi. Biết thể hiện vai chơi, biết chơi cùng nhau</p> <p>- Trẻ biết phân vai chơi và phân công việc cho nhau. Nếu trẻ không chủ động thống nhất được vai chơi thì cô sẽ cho trẻ chơi luân phiên, để trẻ biết vui vẻ chờ đến lượt. (SEL)</p> <p>- Trẻ biết quan sát mô hình mẫu của cô, trẻ tái tạo và sáng tạo và sắp xếp được các mô hình theo mẫu.</p> <p>- Tôn trọng sự khác biệt giữa mọi người. Học cách thoả thuận và giải quyết mâu thuẫn với người khác một cách lịch sự dựa trên sự tôn trọng.</p>	<p>+ Xây, xếp cổng, tường bao, lối đi.</p> <p>+ Lắp ghép cây xanh, cây ăn quả, cây hoa, vườn rau..,</p> <p>+ Lắp ghép nhà, ghê đá, đồ chơi</p> <p>Xây dựng:</p> <p>- Xây: Ao cá</p> <p>- Xây: Trạm thú y</p> <p>- Xây: Vườn bách thú</p> <p>Xây xếp cổng tường bao, bồn hoa, lắp ghép nhà, các khu vui chơi ngoài trời...</p>	<p>xanh, hàng rào, cây hoa, hộp giấy, lắp ghép nhà,..</p> <p>- Các mẫu gợi ý: Bảng thiết kế, Mẫu nhà, mẫu cổng, mẫu hàng rào,...</p> <p>Bộ lắp ghép nhựa, lắp nút, khối đại, gạch, cây, hoa rời, hàng rào.</p> <p>- Mô hình:</p> <p>- Xây: Ao cá</p> <p>- Xây: Trạm thú y</p> <p>- Xây: Vườn bách thú</p> <p>- Bảng mẫu của cô</p> <p>- Sticker cảm xúc</p> <p>- Ảnh của trẻ.</p>			
				<p>- Các đồ chơi: gạch, nút lắp ghép, móc treo đồ, giá để hàng, bàn ghê,</p>	X	X	X

TT	Tên góc chơi		Mục đích yêu cầu	Các HĐ/ trò chơi trong góc chơi	Chuẩn bị	Phân phối vào CD nhánh		
						N1	N2	N3
			<ul style="list-style-type: none"> - Trẻ biết xây, xếp, lắp ghép tạo thành : Ao cá Trạm thú y , Vườn bách thú; hài hòa, đẹp mắt. - Biết tôn trọng, hợp tác cùng bạn trong khi chơi. - Trẻ biết phối hợp, tưởng tượng để xây phân bố công trình hợp lý. - Biết đặt tên cho công trình xây dựng của mình. 					
3	Góc học tập	Khám phá	<ul style="list-style-type: none"> - Trẻ biết phân loại các con vật - Trẻ biết quan sát, phán đoán để nhận biết được môi liên hệ đơn giản giữa đặc điểm con vật với môi trường sống và cách chăm sóc bảo vệ. 	<ul style="list-style-type: none"> - Phân loại con vật: sống dưới nước, sống trong gia đình, trong rừng. - Phân loại côn trùng theo ích lợi, tác hại. - Ghép các cặp đôi có môi liên quan. - Trẻ trò chuyện, xem tranh về quả trứng. - Nói tranh 	<ul style="list-style-type: none"> - Bảng chơi, lô tô các con vật sống trong rừng, dưới nước, nuôi trong nhà - Bảng chơi, lô tô con vật nuôi. - Tranh ảnh về một số quả trứng gà. - Tranh rỗng - Tranh vẽ, bút dạ 	x	x	x

TT	Tên góc chơi		Mục đích yêu cầu	Các HĐ/ trò chơi trong góc chơi	Chuẩn bị	Phân phối vào CD nhánh		
						N1	N2	N3
				- Ghép tranh các con vật.	- Các hình ảnh, băng gai, băng gai - Bảng chơi, mẫu tranh hoàn chỉnh, các mảnh ghép rời tranh con vật sống trong rừng, dưới nước, nuôi trong gia đình. - Tranh vẽ - Sticker cảm xúc			
		Toán	Biết đếm đến 4. Nhận biết nhóm có 4 đối tượng	- Đếm đến 4. Nhận biết nhóm có 4 đối tượng và hình chữ nhật	- Các lô tô, hình ảnh có số lượng 4 - Bảng học toán - Máy tính	x	x	x
			- Biết tách, gộp hai nhóm đối tượng có số lượng trong phạm vi 4, đếm	- Tách, gộp hai nhóm đối tượng có số lượng trong phạm vi 4, đếm	- Bảng chơi, lô tô - Máy tính	x	x	x
			- Biết so sánh trong phạm vi 4	- Chơi nối theo số lượng. - Chơi so sánh số lượng đồ dùng	- Bảng chơi, bài tập tô nối	x	x	x

TT	Tên góc chơi		Mục đích yêu cầu	Các HĐ/ trò chơi trong góc chơi	Chuẩn bị	Phân phối vào CD nhánh		
						N1	N2	N3
			Biết xếp tương ứng 1-1	- Xếp tương ứng 1-1	- Bảng chơi, đồ dùng học toán,...	x	x	x
			- Trò chơi: Nói số tương ứng với số lượng trong phạm vi 4 - Trò chơi: Tô màu cho ô theo số lượng yêu cầu	- Trẻ chơi các trò chơi	- Tranh số lượng theo yêu cầu - Dây màu - Thẻ số... - Sticker cảm xúc - Máy tính - Ảnh của trẻ.	x	x	x
4	Sách truyện		- Biết xem sách, biết lật từng trang sách truyện theo đúng chiều, biết kể sáng tạo theo ý thích của trẻ. - Biết trò chuyện; lắng nghe và trao đổi phù hợp với người đối thoại. - Trẻ biết kể chuyện với rối tay, rối dẹt, rối sáng tạo. Trẻ biết kể lại chuyện đã học.	- Xem tranh ảnh, sách báo, truyện về chủ đề trường mầm non. - Kể chuyện với rối tay, dẹt, rối sáng tạo truyện: "Cáo thỏ và gà trống, Chú dê đen" - Trẻ kể lại câu chuyện "Chú gà thông minh, Nhí và nhô, Rùa con tìm nhà, Chú voi tốt bụng"	- Quyển sách đa năng dùng để kể chuyện theo tranh, đọc thơ, kể chuyện sáng tạo. - Tranh truyện, sách báo, tạp chí về chủ đề. - Tranh truyện/sách truyện: "Cáo thỏ và gà trống, Chú dê đen" - Các loại rối, sa bàn rối - Mũ nhân vật truyện "Cáo thỏ và gà trống, Chú dê đen"	x	x	x

TT	Tên góc chơi	Mục đích yêu cầu	Các HĐ/ trò chơi trong góc chơi	Chuẩn bị	Phân phối vào CD nhánh		
					N1	N2	N3
		<ul style="list-style-type: none"> - Trẻ biết mô tả hành động của các nhân vật. - Trẻ biết bày tỏ cảm xúc, quan điểm và ý kiến về những vấn đề liên quan đến các câu chuyện kể, đóng kịch,...(SEL) - Trẻ biết cất dọn đồ dùng gọn gàng. - Biết sử dụng kí hiệu để "viết": kí hiệu tên cây, hoa, quả, rau... - Thực hiện được một số thao tác cơ bản với máy tính - Biết kể chuyện trên máy tính. 	<ul style="list-style-type: none"> + Trẻ thảo luận, đưa ra ý kiến, về vai diễn của mình - Kể chuyện theo tranh vẽ - Xem tranh thơ - Đọc thơ: Thả đĩa ba ba, Con cua mà có hai càng,Ếch con học bài, Cá ngừ ở đâu, Kể cho bé nghe, Đàn kiến nó đi, + Làm quen với cách đọc và viết tiếng Việt: + Hướng đọc, viết: từ trái sang phải, từ dòng trên xuống dòng dưới - Thực hành một số thao tác cơ bản với máy tính: tắt, mở, di chuyển chuột, kích chuột (kích đơn) - Kể chuyện về nghề bé biết trên máy tính. 	<ul style="list-style-type: none"> - Tranh thơ về chủ đề - Tranh thơ:Ếch con học bài, cá ngừ ở đâu? Đàn kiến nó đi - Tranh, sách truyện các loại - Máy tính, câu chuyện trên máy tính - Ảnh của trẻ. 			

TT	Tên góc chơi		Mục đích yêu cầu	Các HĐ/ trò chơi trong góc chơi	Chuẩn bị	Phân phối vào CD nhánh		
						N1	N2	N3
5	Góc nghệ thuật	Tạo hình	<ul style="list-style-type: none"> - Trẻ biết cắt, xé dán, vẽ, nặn, gắn dính, chấp ghép, sử dụng các nguyên học liệu để tạo ra các bức tranh, các đồ chơi về động vật theo ý thích của trẻ, theo yêu cầu của cô. - Trẻ biết phối hợp các kỹ năng vẽ, tô màu để tạo thành bức tranh. - Biết thể hiện cảm xúc với sản phẩm vừa làm và chọn biểu tượng cảm xúc/sticker tương ứng (SEL) - Biết thu cất đồ dùng, nguyên học liệu gọn gàng, ngăn nắp, đúng nơi quy định. 	Dán tranh chủ đề động vật	Giấy màu, giấy vẽ, kéo, hồ dán, băng dính, màu nước, bút lông, bút dạ màu, sáp màu, mút xốp, giấy vo, vỏ trấu, hạt na, len, vải vụn, lá cây, vỏ hộp, đất nặn, chai lọ, xốp, hoa, thiệp, quyển album... - Sticker cảm xúc - Ảnh của trẻ.	X	X	X
				Gắn dính, dính dán tranh rỗng bằng các nguyên học liệu: Động vật		X	X	X
				<ul style="list-style-type: none"> - Sử dụng nguyên liệu khác nhau tạo ra con trâu từ lá mít, Làm con bướm... 		X	X	X
				<ul style="list-style-type: none"> - Nặn con vật trong gia đình: con chó, con mèo, con gà, vịt... - Nặn con cá - Nặn con vật sống trong rừng: con thỏ, con chim, con sư tử 		X	X	X

TT	Tên góc chơi		Mục đích yêu cầu	Các HĐ/ trò chơi trong góc chơi	Chuẩn bị	Phân phối vào CD nhánh		
						N1	N2	N3
				<ul style="list-style-type: none"> - Xếp con thỏ.... (Hột, hạt, lá cây) - Tô màu con vật; Tô màu nước con vật; In con bướm bằng bàn tay - Xé dán đàn cá bơi (ĐT) - Cắt dán con thỏ - Vẽ đàn gà; Vẽ thỏ con; Vẽ đàn cá bơi 			X	
					X	X	X	
					X			
						X		
					X	X		X
		Âm nhạc	<ul style="list-style-type: none"> - Trẻ biết hát múa, vận động một số bài hát trong chủ đề; Trẻ biết sử dụng các dụng cụ âm nhạc vận động theo đúng tiết tấu bài hát. - Trẻ tự tin vui vẻ khi tham gia biểu diễn cùng các bạn. - Trẻ biết cất dọn đồ dùng, đồ chơi gọn gàng, ngăn nắp. 	<ul style="list-style-type: none"> - Trẻ đều hát, vận động với các đồ dùng âm nhạc theo sở thích của bản thân, theo cảm nhận của riêng mình ở góc âm nhạc với các bài hát về chủ đề Động vật. - VĐTTC: Con chim non - Hát bài hát về chủ đề: "Tôm cua cá thi tài, Vì sao chim hay hót; Hai chú 	<ul style="list-style-type: none"> - Mũ múa, nơ, hoa, trang phục biểu diễn, micro,... - Các dụng cụ âm nhạc: Xắc xô, trống, thanh la, mõ, gáo dừa, phách,.. - Ảnh của trẻ. 	X	X	X

TT	Tên góc chơi	Mục đích yêu cầu	Các HĐ/ trò chơi trong góc chơi	Chuẩn bị	Phân phối vào CD nhánh		
					N1	N2	N3
			cún con. Dạy hát: Gà gáy le te"				

An Quang, ngày 27 tháng 12 năm 2025

GIÁO VIÊN

PHÓ HIỆU TRƯỞNG



Lê Thị My



Lê Thị Hạnh



Phạm Thị Phụng

TÀI LIỆU ĐÃ BAN HÀNH

Được tải về từ hệ thống edoc.smas.edu.vn lúc 05:58 28/01/2026
bởi Lê Thị My (31313311_myt) - Trường Mầm Non Quang Hưng